

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông/
Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 741/TTr-STTTT ngày 20 tháng 4 năm 2023.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông/ Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

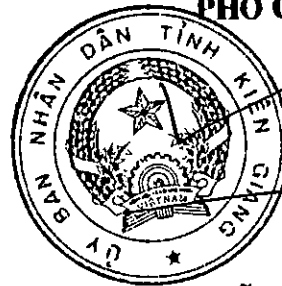
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Quyết định số 2625/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bru chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *nhp*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT, UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cổng Dịch vụ công tỉnh;
- LĐVP, CVNC, TTPVHCC;
- Lưu: VT, hvathien.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Nhàn



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG/ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN ÁP DỤNG TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**PHẦN I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ghi chú
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG		
I. LĨNH VỰC: BƯU CHÍNH (07 TTHC)		
1	Cấp giấy phép bưu chính	
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	
3	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	
4	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	
5	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	
6	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	
7	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	
II. LĨNH VỰC: BÁO CHÍ (05 TTHC)		
1	Chấp thuận trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	
2	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	
3	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	
4	Cho phép hợp báo (trong nước)	
5	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	
III. LĨNH VỰC: PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (12 TTHC)		
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	



STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ghi chú
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	
2	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	
3	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
4	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
5	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
6	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
7	Thông báo thay đổi chủ sở hữu địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
8	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	
9	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
10	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	
11	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thẻ loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	
12	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
IV. LĨNH VỰC: XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH (13 TTHC)		
1	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	
2	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	
3	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
4	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ghi chú
5	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
6	Cấp giấy phép hoạt động in	
7	Cấp lại giấy phép hoạt động in	
8	Đăng ký hoạt động cơ sở in	
9	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	
10	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	
11	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	
12	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	
13	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
2	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
3	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	

A circular official seal of the People's Committee of the District, with the text "ỦY BAN NHÂN DÂN" visible around the perimeter.